

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hải Tiến, ngày 10 tháng 12 năm 2025

Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách

Chu Thị Dung

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61 ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trường mầm non Hải Tân
 Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 62/QĐ- TMNHT ngày 17/11/2025 của Trường mầm non Hải Tân)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Thu chi sự nghiệp khác được để lại	
	Thu học phí	
	Trong đó 40% trích vào quỹ tiền lương	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	61.067.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	61.067.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
II	Nguồn vốn viện trợ	

Hải Tiên, ngày 10 tháng 12 năm 2025

KÊ TOÁN



Lê Thị Xuân

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG
 CHU THỊ DUNG

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HẢI TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1483/QĐ-UBND

Hải Tiến, ngày 04 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025
Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẢI TIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định 339/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán cho ngân sách xã, phường trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14/8/2025 của HĐND xã Hải Tiến về việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách địa phương xã Hải Tiến năm 2025 sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã Hải Tiến về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Hải Tiến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 cho UBND các xã, phường để thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 để thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của Sở Y tế và phân bổ, giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước cho các xã, phường năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 cho UBND các xã,

phường để thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 18/9/2025 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 cho UBND các xã, phường để thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND xã Hải Sơn (cũ) về việc chi chuyển nguồn ngân sách năm 2024 sang thu ngân sách năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND xã Hải Tân (cũ) về việc chi chuyển nguồn ngân sách năm 2024 sang thu ngân sách năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND thị trấn Cồn (cũ) về việc chi chuyển nguồn ngân sách năm 2024 sang thu ngân sách năm 2025;

Xét Tờ trình số 393/TTr- KT ngày 03/12/2025 của Phòng kinh tế xã Hải Tiến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán năm 2025 cho các đơn vị dự toán, tổng số tiền: 3.028.165.938 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ không trăm hai mươi tám triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi tám đồng chẵn) cụ thể như sau:

1. Văn phòng Đảng uỷ: 15.000.000 đồng

Nguồn kinh phí: Nguồn tăng thu năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 (không kể tiền sử dụng đất và các khoản được loại trừ theo quy định).

- KP chi trả lương, phụ cấp theo lương, BHXH, BHYT cho cán bộ điều động đến công tác tại đơn vị từ tháng 12/2025: 15.000.000 đồng. (Mười năm triệu đồng chẵn).

2. Phòng kinh tế xã : 104.000 đồng

Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp trên hỗ trợ.

- Kinh phí vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển Lâm nghiệp bền vững năm 2025: 104.000 đồng (Một trăm linh bốn nghìn đồng chẵn).

3. Phòng Văn hoá - xã hội: 2.633.706.938 đồng

Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp trên hỗ trợ.

- KP để thực hiện chế độ, chính sách theo NQ số 11/2025/NQ-HĐND ngày 18/9/2025: 294.360.000 đồng. (Hai trăm chín mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

- KP chi trả lương, phụ cấp, Bảo hiểm, các chế độ, chính sách...: 1.458.114.043 đồng (Một tỷ bốn trăm năm mươi tám triệu một trăm mười bốn nghìn bốn mươi ba đồng chẵn).

- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP: 261.587.895 đồng (Hai trăm sáu mươi một triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng chẵn).

- KP thực hiện chính sách hỗ trợ miễn giảm học phí: 619.645.000 đồng (Sáu trăm mười chín triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng chẵn).

4. Trung tâm phục vụ hành chính công: 15.000.000 đồng.

Nguồn kinh phí: Nguồn tăng thu năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 (không kể tiền sử dụng đất và các khoản được loại trừ theo quy định).

KP chi trả lương, phụ cấp theo lương, BHXH, BHYT cho cán bộ điều động đến công tác tại đơn vị từ tháng 12/2025: 15.000.000 đồng. (Mười năm triệu đồng chẵn).

5. Kinh phí các cơ sở giáo dục: Trường Mầm Non, trường Tiểu học, trường THCS trên địa bàn xã (KP đảm bảo tiền tăng lương cho giáo viên, KP chuyển xếp lương giáo viên, KP thực hiện chính sách phát triển mầm non giáo dục và KP hỗ trợ học bổng, phương tiện cho người khuyết tật): 364.355.000 đồng (Ba trăm sáu mươi bốn triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).

(Có bản phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng ban, các đơn vị dự toán có trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán khoản kinh phí nêu tại Điều 1, Quyết định này đúng mục đích và chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với KBNN khu vực V - Phòng giao dịch số 7 tổ chức thực hiện kinh phí tại Điều 1, Quyết định này theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, KBNN khu vực V - Phòng giao dịch số 7 và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

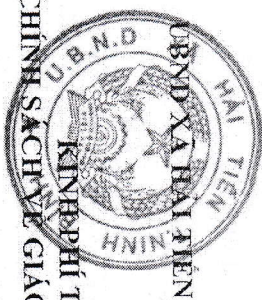
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



★ Lưu Thị Nghiêm



PHỤ LỤC BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP, TIỀN ĂN TRƯA CHO TRẺ EM TỪ 3-5 TUỔI,
CHÍNH SÁCH VỀ GIÁO DỤC VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT NĂM HỌC 2025-2026 CHO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC, THCS

(Kèm theo Quyết định số: 1483/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND xã Hải Tiến)

Dvt: đồng

STT	Trường	Mã QHNS	Chương - Khoản	Kinh phí hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em từ 3-5 tuổi	Kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật	Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ chính sách kỳ I năm học 2025- 2026	Kinh phí cấp bổ sung năm 2025 (Mã nguồn 12 - KP không thực hiện tự chủ)
				Học kỳ I	Học kỳ I		
1	2	3	4	5	6	7 = 5 + 6	8
	TỔNG CỘNG			9.600.000	7.488.000	17.088.000	17.088.000
1	Trường Mầm non Cồn	1129461	822-071	1.280.000		1.280.000	1.280.000
2	Trường Mầm non Hải Lý	1129449	822-071	1.280.000		1.280.000	1.280.000
3	Trường Mầm non Hải Chính	1129458	822-071	640.000		640.000	640.000
4	Trường Mầm non Hải Tân	1129439	822-071	640.000		640.000	640.000
5	Trường Mầm non Hải Sơn	1129440	822-071	5.760.000		5.760.000	5.760.000
7	Trường THCS Hải Sơn	1010125	822-073		7.488.000	7.488.000	7.488.000

Hải Tiên, ngày 10 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai bổ sung dự toán chi NSNN năm 2025
Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách
của Trường Mầm non Hải Tân**

I. Thời gian:

Vào hồi 17h00 phút ngày 10 tháng 11 năm 2025

II. Địa điểm:

Tại văn phòng Trường Mầm non Hải Tân

III. Thành phần dự họp:

Chủ trì cuộc họp: Đ/c Chu Thị Dung - Hiệu trưởng.

Thư ký: Đ/c Lê Thị Huế

Cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên hội đồng sư phạm nhà trường

+ Tổng số: 32 người

+ Có mặt: 32 người

IV. Nội dung cuộc họp:

1. Bà Chu Thị Dung – Hiệu trưởng nhà trường triển khai:

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 4/12/2025 của UBND xã Hải Tiên về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách;

2. Thông báo nội dung công khai.

- Công khai bổ sung dự toán chi NSNN năm 2025 gồm có :

+ Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 4/12/2025 của UBND xã Hải Tiên về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách;

+ Các biểu mẫu liên quan.

3. Hình thức công khai.

- Thông báo trước hội đồng sự phạm.
- Niêm yết tại văn phòng, trên website nhà trường.

4. Địa điểm, thời gian niêm yết.

- Niêm yết tại văn phòng, trên website Trường MN Hải Tân.
- Thời gian niêm yết từ ngày 10/12/2025 đến ngày 10/03/2026 (90 ngày).

5. Yêu cầu: Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên xem bảng tin, website các nội dung nhà trường công khai. Nếu có điều gì thắc mắc phản ánh về Ban thanh tra nhân dân hoặc Ban giám hiệu trường Mầm non Hải Tân.

Biên bản thông qua trước Hội đồng sự phạm hồi 17h40 cùng ngày và được các thành viên nhất trí 100%.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Lê Thị Huế

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Chu Thị Dung